

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 76/2019/TLST-DS ngày 22 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Ngô Thị H, sinh năm 1950

Địa chỉ: ấp II B, xã CH, huyện MT, tỉnh Vĩnh Long.

- **Bị đơn:** Ông Phạm Văn N, sinh năm 1975

Địa chỉ: ấp PT A, xã BP, huyện MT, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn ông Phạm Văn N có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn bà Ngô Thị H số tiền nợ gốc là 11.500.000 đồng và tiền lãi là 1.158.127 đồng. Tổng cộng gốc và lãi là: 12.658.127 đồng (Mười hai triệu sáu trăm năm mươi tám nghìn một trăm hai mươi bảy đồng).

Kể từ ngày bà Ngô Thị H có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp ông Phạm Văn N chưa thi hành án xong thì hàng tháng ông N còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn ông Phạm Văn N tự nguyện nộp toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm là: 316.453 đồng (Ba trăm mười sáu nghìn bốn trăm năm mươi ba đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Mang Thít;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Bích